

NGHỆ THUẬT VÀ PHONG CÁCH CỦA SÊCHPIA

Khi nói đến một vở kịch lý tưởng Ăngghen có nói đó là một vở kịch "kết hợp tài tình tính chất sâu sắc về tư tưởng, nội dung lịch sử có ý thức... với cách kết cấu theo kiểu Sêchpia", và chúng ta có thể thấy đó là một yêu cầu cao nhất về nội dung cũng như hình thức đối với một vở kịch.

Đối với văn học thế giới, nghệ thuật Sêchpia có một ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Ông là một trong những người có nhiều cống hiến to lớn đối với chủ nghĩa hiện thực. Theo nhiều học giả Liên - Xô thì sự phát triển của chủ nghĩa hiện thực thành một phương pháp hoàn chỉnh, triệt để và nhất quán gắn liền với sự xuất hiện và phát triển của thế giới Tư bản, của những quan hệ Tư bản chủ nghĩa. Phải đến thời đại Phục hưng, khi những quan niệm cũ kỹ trung cổ đầy tính chất tôn giáo về vũ trụ, xã hội, và cá nhân sụp đổ trước quan niệm mới về vũ trụ, xã hội và con người, thì phương pháp hiện thực chủ nghĩa - với sự chú ý đặc biệt đến tâm lý, đến đời sống bên trong của cá nhân, đến tự nhiên và quần chúng- mới xuất hiện trọn vẹn và có những đặc điểm tiêu biểu trước kia không có.

Thế giới thần thoại trước kia là cơ sở của văn học Hy- Lạp và La-mã, không còn thích hợp với thời đại mới; thế giới thần thánh của Gia-tô giáo với tất cả màu sắc thần bí của nó rất xa lạ với những nhà nhân đạo chủ nghĩa. Tuy nhiên họ vẫn chưa có thể tìm ngay một phương pháp nghệ

thuật thực mới mẻ để nói lên tất cả cái khát vọng của thời đại. Những tác phẩm của Đan tơ, Pêtrac và của các nhà Phục hưng Ý, về mặt phong cách vẫn vay mượn rất nhiều ở văn học Hy-Lạp và không khỏi chịu ảnh hưởng của sự lý tưởng hoá Gia-tô giáo. Người ta thường so sánh những tác phẩm này với những tác phẩm điêu khắc, hội hoạ đương thời, tuy nội dung miêu tả những con người sống trong thực tế với tất cả sức sống của họ, nhưng vẫn phải khoác hình thức tôn giáo về đề tài và nhân vật. Đến Sêchxpia, văn học hoàn toàn thoát khỏi sự lý tưởng hoá có tính chất tôn giáo, con người hiện ra trước mắt chúng ta trong cuộc sống hiện thực, không chút che đậy. Nguyên lý căn bản của phương pháp nghệ thuật ấy đã được Sêchxpia qui định rất rõ rệt. Mục đích của sân khấu "từ xưa đến nay vẫn là đưa một tấm gương ra trước cuộc sống, ở đấy đạo đức có thể tự nhận ra mình, sự kiêu ngạo có thể tự khinh bỉ mình và mỗi thế hệ, toàn thế thời đại có thể đánh giá bộ mặt và tính cách của nó". (Lời của *Hămlet*, hồi III cảnh 2).

Trong tất cả những người đã có ảnh hưởng tới phương pháp sáng tác nghệ thuật của Sêchxpia, trước tiên phải nói đến Bây-cơ (1561-1626). Những lý thuyết cho rằng Sêchxpia là Bây-cơ đàn ông giả tạo, nhưng nó cũng có điểm bất chúng ta chú ý vì chính Sêchxpia đã áp dụng những lời khuyên của nhà triết học duy vật một cách tài tình vào sáng tác của mình. Bây-cơ cho rằng nhiệm vụ khoa học là xây dựng "trong trí tuệ con người một thứ kiểu mẫu của thế giới giống như nó tồn tại trong thực tế, chứ không phải cái mà tư duy gọi cho mỗi người". Ông kêu gọi xây dựng một khoa học "xuất phát từ bản chất các sự vật", sử dụng thực nghiệm để khảo sát tư tưởng tự nhiên, Mác đã đánh giá rất cao những ý kiến của Bây-cơ và nói: Ở Bây-cơ, người sáng tạo đầu tiên ra chủ nghĩa duy vật, chủ nghĩa duy vật mang trong mình những mầm mống của sự

phát triển toàn diện, dù là còn dưới hình thức mộc mạc. Với bất cứ người nào, vật chất đều ở nụ cười cảm tình, tươi sáng và thơ mộng".

"Nụ cười cảm tình, tươi sáng và thơ mộng" thể hiện không đâu rõ rệt bằng trong kịch Sêchxpia và hiện tượng Bãyơn và Sêchxpia cùng sống một thời ở một nước cũng không phải một sự tình cờ. Sức mạnh của nghệ thuật Sêchxpia trước hết là ở chỗ ông đã miêu tả con người đúng như nó tồn tại trong thực tế, miêu tả xã hội đúng như xã hội trước mắt.

Trước Sêchxpia, trong văn học Hy-lạp đã có Exkhin và Xôphôc. Xét về mặt chặt chẽ của kết cấu, kịch tính của hành động và tính chất bi đát của cảnh ngộ, kịch của Hy-Lạp là những thành tựu khó lòng vượt nổi. Nhưng kịch của Sêchxpia vẫn gần chúng ta hơn, bởi vì chúng ta tìm thấy con người và xã hội cận đại ở đây. Bi kịch của Hy-Lạp còn bị chi phối bởi sức mạnh của định mệnh. Hành động của con người bị thần linh qui định một cách nghiệt ngã. Cha giết con, con giết mẹ, vợ giết chồng, .v.v... là đều do định mệnh qui định, bắt buộc. Đành rằng kịch chặt chẽ và đơn giản, nhưng cái tự do, cái phức tạp của hành động con người cũng bớt. Đối với chúng ta, những người đã khắc phục cái quan niệm của thần bí về số mệnh, thì những vở kịch kia tuy vẫn làm ta cảm động nhưng những Agamenông, Orestet, Clitemnet, Mêđê v.v... không khỏi xa lạ.

Những con người của Sêchxpia thì khác hẳn. Hămlet trước hết là một con người bằng xương bằng thịt, một con người suy nghĩ, cân nhắc, tính toán, tin tưởng, ngờ vực, đau đớn, mỉa mai, thay đổi từng phút một. Con người này có thể giết làm Pôlôniut mà chàng tưởng là kẻ thù, có thể xách kiếm lên phòng kẻ thù nhưng thấy y đang cầu nguyện thì dừng lại. Trong một lúc tuyệt vọng, chàng có thể nghĩ đến việc tự tử, nhưng ngay sau đó lại kiên quyết thi hành nhiệm vụ. Hạng người "biến đổi và đa dạng" này chính là một sản phẩm mới của lịch sử. Đó là con người cận đại. Cái

không khí số mệnh bao trùm kịch Hy-lạp và kịch người đầu tiên gặp phải... lại là cô gái Miranda tuyệt đẹp, từ xưa đến nay chưa thấy đàn ông.

Vì tìm thấy được cái điển hình ở cá nhân, nên kịch của Sêchxpia hết sức sinh động và thực tế. Trong một bức thư gửi cho Mác (ngày 19-12-1873) Ăng Ghen viết: " Cái tên đốn mạt Rôđrich Bênedich đã xuất bản một cuốn sách dày cộp và khó ngữi, chống cái bệnh "sùng bái Sêchxpia" trong đó hẳn chứng minh hết sức tỉ mỉ rằng Sêchxpia không thể so sánh với các nhà đại thi hào ở nước ta, cũng không thể sánh ngay được với các nhà thơ hiện đại. Hình như là phải lật Sêchxpia khỏi đài kỷ niệm để bê cái đít to lớn của Bênedich lên mà đặt vào đó thì phải. Nhưng chỉ một màn thứ nhất của *Những người vợ vui vẻ ở Winxơ* cũng thấy có nhiều sinh động và nhiều thực tế hơn là toàn bộ văn học Đức: chỉ riêng Laxơ và con chó Crap của y cũng còn hay hơn tất cả những hài kịch Đức cộng lại". Có thể nói nhờ cách bám sát thực tế cho nên tác phẩm của Sêchxpia không phải đưa ra một lý thuyết khuôn sáo mà chính đã đưa ra được một mảnh của cái cây đời mãi mãi tươi xanh.

Một điểm càng làm nổi bật tính chất hiện thực của Sêchxpia là ông không có khu biệt rạch ròi biên giới bi kịch và hài kịch. Trước Sêchxpia ranh giới giữa hai loại này rất rõ. Sêchxpia không những là người đầu tiên đã viết cả bi kịch và hài kịch thành công như nhau, lại còn sáng tạo ra một lối kịch đặc biệt. Ông thấy rõ trong xã hội cận đại cái cao thượng, vĩ đại và cái ti tiện hèn mạt ở cạnh nhau, nước mắt và tiếng cười hoà lẫn nhau trong cuộc sống. Do đó, những vở kịch của ông cũng đa dạng như cuộc đời. Trong *Rômêô và Juliet*, những cuộc gặp gỡ của Rômêô và Juliet chan chứa sức mạnh của thơ trữ tình, đầy cả cái tha thiết của mối tình đầu, xen lẫn với những đoạn lâm ly xé ruột. Chàng Rômêô mơ màng bao nhiêu thì chàng Mơkiuxiô lại càng vui nhộn bấy nhiêu. Ông già Capiulet ích kỷ ở bên

cạnh tu sĩ Lô-ran cao quý. Juliet ngây thơ lại có nhũ mẫu thiết thực đến tận tận. Nó là bi kịch hay hài kịch? Thế giới kịch của Sếch-xpia là thế giới biến ảo như vậy. Đọc một vở kịch của Xô-phô-c, của Raxin, ta có thể đoán gần đúng các vở kịch khác từ kết cấu, đến ngôn ngữ, phong cách. Nhưng không ai đọc màn trước của *Hăm-let* mà đoán được màn sau sẽ như thế nào. Người ta chỉ biết ngạc nhiên và đọc nhiều lần thì sự ngạc nhiên sẽ biến chất và biến thành sự thán phục. Không ngẫu nhiên mà một sử gia nói: "Vật cao quý nhất những người nước Anh chúng ta đã sản xuất ra chính là cái anh chàng Sếch-xpia này vậy".

Về mặt này, Sếch-xpia đã thu được tất cả các lời tán dương mà một người có thể có. Huy-gô viết một tác phẩm về Sếch-xpia và gọi Sếch-xpia là một "con người đại dương", Co-lô-rít gọi Sếch-xpia là "con người có một vạn tâm hồn", Hai-nơ gọi kịch của Sếch-xpia là "Kinh thánh của thế tục". Gô-tơ nói: "Tôi không nhớ có quyển sách nào hay có biến cố nào trong đời sống của tôi mà lại gây cho tôi một ấn tượng mãnh liệt như là những vở kịch của Sếch-xpia... Đó không phải là tác phẩm thơ nữa. Khi đọc nó người ta sợ hãi thấy trước mắt ta là quyển sách của vận mệnh con người và người ta nghe cơn lốc của cuộc sống đang lật mạnh các trang". Sự thán phục của nhà văn hào thực là vô bờ bến. Gô-tơ nói: "Trang đầu tiên của Sếch-xpia mà tôi được đọc đã chinh phục tôi suốt đời... Tôi nhận thấy và cảm thấy một cách sinh động rằng cuộc sống của tôi nhân thêm lên đến vô cùng; tất cả đối với tôi đều mới mẻ, kỳ ảo; và một luồng ánh sáng mới là làm cho mắt tôi nhức nhối. Kịch Sếch-xpia, đó là nơi trưng bày những vật hiếm có mà trong lịch sử thế giới dường như diễn ra trước mắt chúng ta theo sợi dây thời gian mà ta không thấy được... Và tôi thốt lên: tự nhiên! tự nhiên! có cái gì có thể tự nhiên hơn là những con người của Sếch-xpia!".

Sự xuất hiện của phương pháp xây dựng nhân vật của Sêchxpia là một hiện tượng quan trọng bậc nhất trong lịch sử của kịch. Mác và Ăng Ghen gọi đó là cách "Sêchxpia hoá" và khuyên các nhà viết kịch nên đi theo con đường ấy. Trong bức thư gửi cho Latxan ngày 16-4-1859 phê bình vở kịch *Franxơ Phôn Xickingen* của ông ta, Mác viết: "Rõ ràng là lúc ấy anh nên Sêchxpia hoá hơn nữa, còn bây giờ đây thì tôi nhận định rằng khuyết điểm lớn nhất của anh là Sile hoá tức là biến nhân vật thành ra chỉ là những phát ngôn nhân của tinh thần thời đại". Trước đây một ngày ĂngGhen đã viết cho Latxan cũng về vấn đề ấy: "Tuy vậy, theo tôi thì hình như tính cách của cá nhân không những được diễn tả bằng việc mà cá nhân làm, mà còn bằng cách mà cá nhân ấy làm việc đó nữa, mà về mặt này, thì nội dung tư tưởng của vở kịch của anh có thể không bị tổn thương chút nào cả, tôi tin như thế nếu đặc tính của các nhân vật được phân biệt và đối lập nhau một cách rõ rệt hơn nữa. Lối thể hiện của người xưa bây giờ không đủ nữa, và ở đây tôi nghĩ, thì có lẽ không khó khăn lắm, anh có thể chú trọng nhiều hơn đến tác dụng quan trọng của Sêchxpia trong lịch sử ngành kịch".

Vì Sêchxpia cá tính hoá triệt để nhân vật cho nên tư tưởng của Sêchxpia không phải có thể tìm dễ dàng qua lời nói của một vài nhân vật. Phương pháp trích dẫn những lời nói của nhân vật cho đó là tư tưởng của Sêchxpia, đã đưa đến mọi nhận định trái ngược nhau mà người ta có thể tưởng tượng được. Chỉ có cách nhìn toàn bộ quá trình sáng tác, nắm lấy tính nhân dân sâu sắc của tác giả và dựa trên những lời đánh giá của các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mac-Lê, chúng ta mới có thể có một cái nhìn sâu sắc toàn diện về thiên tài của nhà viết kịch vĩ đại.

Một điều cần nói về sự cá tính hoá của Sêchxpia là Sêchxpia không phóng đại nhân vật đến nỗi biến nó thành quái gở, hay miêu tả những

trạng thái bệnh lý của tâm hồn để cho nó thành độc đáo. Rất nhiều nhà nghệ sĩ và học giả đời sau cố ý khảo sát xem Sêchxpia đã dùng những thủ đoạn nghệ thuật gì để làm cho tác phẩm của mình sinh động đến thế. Câu trả lời đúng nhất có lẽ là cái khẩu hiệu viết ở rạp hát "Globus" của Sêchxpia: "Totus mundus agit histrionem" (tất cả thế giới diễn kịch). Trong các vở kịch Sêchxpia, thường nhắc đến sự so sánh cho rằng thế giới là một tấn kịch mà cố nhiên tấn kịch của Sêchxpia: là diễn lại cái tấn kịch tác giả thấy trong cuộc đời. Trong lúc diễn tả dù khung cảnh là ở Anh, ở Pháp, hay ở Đan-Mạch, hay chỉ là một giấc mơ, dù thời gian là hiện tại hay là quá khứ, bao giờ Sêchxpia cũng cố làm sao cho người xem thấy rằng kịch của mình làm cho họ thấy rõ thế giới và con người một cách đúng đắn và trung thành. Còn về qui tắc thể hiện thì ông rất rộng rãi. Ông có thể viết một vở kịch hết sức chặt chẽ về luật tam duy nhất (duy nhất về thời gian, về vị trí và về hành động) như vở *Cơn bão*, lại có thể viết một vở kịch hành động kéo dài hàng chục năm và vị trí luôn luôn thay đổi như những vở biên niên sử. Ông có thể viết vở hài kịch vui từ đầu đến cuối, không có chút bi kịch nào, như *Những người vợ vui vẻ ở Winxo*, lại có thể viết một vở trong đó cái vui kết hợp với cái buồn của từng hồi một. Người thầy của Sêchxpia là cuộc sống thực ở ngoài xã hội và quần chúng nhân dân. Trước Sêchxpia, ở Anh cũng đã có những kịch tác gia lớn, nhưng Sêchxpia đã làm mờ nhạt tất cả bởi cái thiên tài đa dạng của mình. Ông đã thể hiện nhân loại dưới tất cả mọi phương diện, với tất cả mọi sắc thái. Tất cả những vở kịch của ông chỉ là một vở kịch duy nhất, ở đấy tất cả mọi người, từ ông vua đến người ăn mày, từ nhà thông thái cho đến người điên, từ tuổi trẻ say xưa bỗng bột đến tuổi già ích kỷ nhỏ nhen, gặp nhau làm thành một bức tranh hấp dẫn, mênh mêng. Huygô nói một cách say xưa: "Sêchxpia là cái gì? Người ta hầu như có thể trả lời rằng: Đó là trái đất... Trong Sêchxpia chim hót, các bụi rậm xanh mơn mớn, những con tim yêu, những linh hồn đau khổ, làn mây bay, trời nóng, trời lạnh, đêm

xuống, thời gian qua, rừng rú và quần chúng nói, giấc mơ vĩnh viễn mênh
mông bỗng bênh... Hôme đánh dấu sự chấm dứt nền văn minh của Châu
Á và sự khởi thủy của Châu Âu, Sêchxia đánh dấu sự chấm dứt của thời
trung cổ. Sự chấm dứt này Rabole và Xecvantet cũng làm; nhưng vì họ
chỉ châm biếm mà thôi nên họ chỉ đưa ra một phương diện hạn chế; tinh
thần của Sêchxia đưa ra một cái toàn vẹn... Ở trên Sêchxia, không còn
ai nữa... Chỉ riêng một mình ông ta, ông ta đã bằng cả thế kỷ XVII đẹp đẽ
của nước Pháp chúng ta và gần cả thế kỷ XVIII". Phương pháp hiện thực
của Sêchxia lại có những điểm nổi bật mà các nhà hiện thực khác trong
thời Phục hưng như Xecvantet, Rabole không có. Sêchxia là người đầu
tiên nói đến số phận nhân dân, đưa nhân dân lên sân khấu với tất cả tinh
thần tự hào, trí thông minh sức sống dạt dào của họ. Những nhân vật của
Sêchxia đều có một ý thức rõ rệt về nhiệm vụ của mình đối với tương lai.
Đặc biệt Sêchxia đã diễn tả đúng đắn được tinh thần lịch sử của thời đại.

Nhưng sở dĩ Sêchxia đã có được những cống hiến to lớn như vậy
chính là vì ông là một nghệ sĩ của nhân dân trong ý nghĩa vẹn toàn của
danh từ. Puskin đã thấy rõ điều đó khi nói: "Trong bi kịch Sêchxia nói lên
cái gì? Mục đích của bi kịch là cái gì? Đó là con người và nhân dân. Đó là
số phận của nhân loại, số phận của nhân dân... Chính chỗ đó làm cho
Sêchxia vĩ đại". Những vở kịch của ông đều viết để phục vụ quần chúng
rộng rãi trong đó đa số là dân lao động. Điều ông nhằm trước hết là làm
sao là làm sao cho quần chúng rộng rãi thường thức được tất cả nội dung
nhân đạo của tác phẩm. Chính vì vậy ông đã sử dụng một nghệ thuật rất
sát nhân dân và ông đã thành nhà văn được quần chúng Anh yêu quý
nhất. Điều đó có thể thấy rõ rệt ở trong ngôn ngữ của tác giả.

Ngôn ngữ của Sêchxia là ngôn ngữ dễ diễn. Nó có mục đích vẽ lên
trước mắt khán giả một hình ảnh quen thuộc nhờ đó họ đi sâu vào nội

dung tư tưởng. Như nhà thơ Grây nói, mỗi lời của ông là một bức tranh". Điều đó là một việc thiết yếu trong hoàn cảnh diễn kịch lúc bấy giờ. Trong thời Sêchxpia, sân khấu chỉ vền vện có cái sàn gỗ, mọi trang trí dàn cảnh đều không có. Sân khấu bị khán giả bao quanh ba mặt. Ở cuối sân khấu có một cái gác theo kiểu bao lơn, đó là nơi Juliet sẽ chờ Rômêô. Ánh sáng là ánh sáng ban ngày và kịch thường bắt đầu vào khoảng ba giờ chiều. Muốn hình dung một nơi nào, thì người ta treo một tấm bảng đề tên nơi ấy, sân khấu không có "màn", chỉ có một cái bàn và một cái ghế. Vì không có màn, không có cảnh gì cả, cho nên trong nguyên bản không phân chia ra những cảnh khác nhau, cũng không nói đến bài trí sân khấu (những điều này đều do những người nghiên cứu thêm vào để theo dõi vở kịch cho dễ). Các vai nữ đều do đàn ông đóng, vì đàn bà không được phép diễn kịch. Trong hoàn cảnh ấy, nhà viết kịch đã lấy ngôn ngữ để vẽ lại tất cả và thể hiện sự phối hợp đầy đủ nhất giữa người và cảnh. Sêchxpia đã làm điều đó thành công đến nỗi nhắc đến tên người là người ta nhớ ngay đến hoàn cảnh. Nói đến Juliet là người ta nhớ đến cái đêm dạ hội tưng bừng, cái bao lơn nhuộm ánh trăng, nói đến Porxia người ta nhớ ngay đến mái tóc vàng của nàng, nói đến Hămlet là hình ảnh cái sân thượng của lâu Enxonơ đã hiện ra trong đêm trường tĩnh mịch. Chỉ cần vài câu thơ là cái đêm bão táp đã hiện ra, ánh chớp lập lòe trên đầu bạc phơ của Lia, chỉ cần vài chữ là ta đã thấy cái bàn tay đẫm máu của vợ Macbet. Ngôn ngữ của Sêchxpia cụ thể đến nỗi đã làm cơ sở cho rất nhiều tác phẩm hội họa đặc sắc, nó đã thay thế tất cả mọi trang trí, mỗi chữ gắn liền với một hành động và nâng đỡ rất nhiều cho người diễn viên trong khi tìm phương pháp thể hiện. Ngôn ngữ của Sêchxpia vô cùng phong phú. Trước Sêchxpia, các nhà viết kịch như Lili chỉ viết kịch cho "giới thượng lưu" cho nên dùng một vốn chữ rất hạn chế. Không những thế, ngôn ngữ các nhà viết kịch lại đầy tính chất bác học với những điển tích ở trong văn học Hy-lạp. Sêchxpia là người đầu tiên đã đưa vào văn học Anh một vốn từ đồ sộ: trên

hai vạn từ (theo nghiên cứu của Xmit), trong đó một phần đáng kể đã được Sêchxia lần đầu tiên đưa thẳng từ ngôn ngữ quần chúng vào ngôn ngữ văn học. Sêchxia đã mở cửa của ngôn ngữ văn học Anh cho ngôn ngữ sinh động của quần chúng nhân dân vào, và phần lớn những từ này đến nay vẫn còn sống. "Các tập quán, cách chào hỏi, những đặc điểm về y phục, tên gọi đồ vật, giáp trụ, luật lệ, đời sống nhà trường, những biểu tượng đặc biệt về tự nhiên, thiên nhiên văn học, chiêm tinh học, những tín ngưỡng nhân dân về ma quỷ, tất cả đã được phản ánh trong ngôn ngữ Sêchxia". (Đao đơn). Những từ của Sêchxia là những từ nhân dân hiểu, hầu như Sêchxia không đã động đến những từ chuyên môn chỉ có một nhóm người hiểu, hay những từ địa phương mặc dầu lúc bấy giờ ảnh hưởng của tiếng địa phương rất mạnh. Để cho nhân dân hiểu, Sêchxia đã sử dụng rộng rãi những câu đố, tục ngữ, bài hát, tóm lại tất cả văn học truyền khẩu của nhân dân. Ở đây Sêchxia thực là táo bạo. "Những tác phẩm của Sêchxia hết sức phong phú những đoạn văn của văn học dân gian... Chỉ riêng trong hài kịch, người ta có thể rút ra một tuyển tập phong phú về tục ngữ" (Wan- tơ Rali). Sêchxia rất xa lạ với việc vận dụng ngôn ngữ cầu kỳ. Trong các tác phẩm của ông, người ta nhận thấy Sêchxia đã vay mượn nhiều văn học cổ đại, ở các nhà nhân đạo chủ nghĩa thời Phục hưng như Rabolơ, Môngtenhơ, nhưng bao giờ ông cũng trình bày những câu văn hay những điển tích dưới hình thức dễ hiểu nhất đối với quần chúng. Chính phương pháp sử dụng ngôn ngữ này đã làm cho nhiều người phê bình văn học thích ngôn ngữ "tao nhã", "thanh lịch", thuần túy", chê rằng ngôn ngữ Sêchxia ít chau chuốt, có những lời thô tục. Nhưng xét như vậy là tách rời ngôn ngữ ra ngoài nội dung của tác phẩm. Trái lại, ngôn ngữ của Sêchxia là ngôn ngữ thành công nhất của kịch, vì nó phối hợp được tất cả mọi cách diễn đạt. Nó đã phối hợp được tính chất trữ tình nhẹ nhàng, ngây ngất với tính chất sử thi trang trọng, hùng vĩ; nó kết hợp được cái sâu sắc của triết học với cái bình dị của lời nói hằng ngày. Khi

nói đến một vở kịch lý tưởng ĂngGhen có nói đó là một vở kịch "kết hợp tài tình tính chất sâu sắc về tư tưởng, nội dung lịch sử có ý thức... với cách kết cấu theo kiểu Sêchxpia", và chúng ta có thể thấy đó là một yêu cầu cao nhất về nội dung cũng như hình thức đối với một vở kịch.